

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN ĐỀ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **139/2020/QĐST-HNGĐ**

Trần Đề, ngày 19 tháng 11 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 240/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Nguyệt T; Sinh năm 1997; Địa chỉ: Số 290, ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh S.

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Ngọc H; Sinh năm 1997; Địa chỉ: Số 026, ấp T, xã L, huyện T, tỉnh S.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Nguyệt T và ông Huỳnh Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Nguyệt T và ông Huỳnh Ngọc H thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa Bà Lê Nguyệt T và ông Huỳnh Ngọc H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 84 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh S cấp ngày 27 tháng 5 năm 2019 chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này.

- Về con chung: Bà Lê Nguyệt T và ông Huỳnh Ngọc H thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Lê Nguyệt T và ông Huỳnh Ngọc H thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lê Nguyệt T và ông Huỳnh Ngọc H thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Nguyệt T và ông Huỳnh Ngọc H thỏa thuận thống nhất bà Lê Nguyệt T đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005715 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh S, hoàn trả cho bà Lê Nguyệt T số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

Ông Huỳnh Ngọc H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh S (P. KTNV&THA);
- VKSND huyện T;
- UBND xã L;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Hoàng